

CÔNG TY CỔ PHẦN MELANGE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MELANGE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MELANGE VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MELANGE VIET NAM .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107683581

3. Ngày thành lập: 27/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641(Chính)
2.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
3.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
4.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
5.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
6.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
7.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
8.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
9.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
10.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
11.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
12.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
13.	In ấn	1811
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
16.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
17.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
18.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322

19.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
20.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
21.	Sản xuất đồng hồ	2652
22.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
23.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
25.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
26.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
27.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
28.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
30.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
31.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
32.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
33.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
34.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
35.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
36.	Cho thuê xe có động cơ	7710
37.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
38.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
39.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
40.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
41.	Cổng thông tin	6312
42.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
43.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
44.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng;	7730
46.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
47.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
48.	Giáo dục mầm non	8510
49.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
50.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
51.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
52.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790

53.	Sản xuất giày dép	1520
54.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
55.	Hoạt động xuất bản khác	5819
56.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
57.	Giáo dục tiểu học	8520
58.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
59.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
60.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
61.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
62.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
63.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
64.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
65.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
66.	Xuất bản phần mềm	5820
67.	Lập trình máy vi tính	6201
68.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
69.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
70.	Quảng cáo	7310
71.	Hoạt động viễn thông khác	6190
72.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
73.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
74.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
75.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
76.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
77.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
78.	Dịch vụ đóng gói	8292
79.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
80.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (chỉ hoạt động khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	8220
81.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
82.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
83.	Đào tạo cao đẳng	8541
84.	Sản xuất nhạc cụ	3220
85.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
86.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
87.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

88.	Sao chép bản ghi các loại	1820
89.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
90.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
91.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
92.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
93.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
94.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
95.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
96.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
97.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
98.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
99.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
100.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
101.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
102.	Sản xuất sợi	1311
103.	(Đối với ngành nghề có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	công ty cổ phần may phú thành	Cụm công nghiệp Trường An, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	48,000	0500578254	
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	48,000		

2	CHU NGOC CUÔNG	Thôn Trung Hà, Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	15,000	001089008074	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	15,000		
3	NGUYỄN VIỆT BÁCH	Xóm Đoàn Kết, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	555.000	5.550.000.000	37,000	017406183	
			Tổng số	555.000	5.550.000.000	37,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CHU NGOC CUÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/12/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001089008074

Ngày cấp: 20/10/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trung Hà, Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 20 ngõ 5 đường Chiến Thắng, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội